TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐCNTTLH	*Tiểu Cần, ngày 16 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh Lương Tấn S và chị Nguyễn Thị Huỳnh N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lương Tấn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Lương Tấn S**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bị kiện*: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh N**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khóm D, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Tấn S và chị Nguyễn Thị Huỳnh N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lương Tuấn A, sinh ngày 14/10/2013 cho chị N được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu A.

Anh Lương Tấn S đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ một tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng lần đầu tính từ ngày 10/10/2024.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh S và chị N không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh S và chị N khai không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND thị trấn C (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/3/2013);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân